

Hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh hại chủ yếu trên cây rau họ bầu, bí

1. Biện pháp canh tác

- Vệ sinh đồng ruộng: Thu gom và tiêu huỷ tàn dư cây trồng mang nguồn bệnh.
- Sử dụng giống khoẻ, sạch sâu bệnh, sử dụng giống chống chịu:
 - + Chỉ sử dụng giống khoẻ, hạt có tỷ lệ nảy mầm cao, sạch sâu bệnh.
 - + Nên gieo giống trên giá thể khay bầu, đảm bảo chất lượng cây giống cho ruộng sản xuất.
- Chăm sóc:
 - + Phân bón và bón phân: Bón phân đúng kỹ thuật, bón vừa đủ và cân đối cho từng loại/giống rau, từng loại đất, từng mùa vụ, đúng thời kỳ tạo điều kiện cho cây sinh trưởng tốt, tăng sức đề kháng với sâu bệnh (1 ha bón 15 – 20 tấn phân chuồng hoai mục; Phân đạm urê: 300 - 400 kg; Phân lân super: 270 - 300 kg; Phân kali: 220 - 270 kg); chú trọng phân hữu cơ khoáng, phân lân vi sinh...)
 - + Tưới nước: Luôn đảm bảo ruộng đủ ẩm, không đọng nước.
 - Thời vụ: Lựa chọn loại rau/ giống phù hợp với từng mùa vụ để cây sinh trưởng thuận lợi.
 - Mật độ gieo trồng: Gieo trồng mật độ hợp lý, đảm bảo ánh sáng và không khí lưu thông tốt, hạn chế sâu bệnh phát sinh.
 - Xen canh: Xen với các cây trồng khác họ (bầu bí xen rau thập tự, lúa).
 - Luân canh: với lúa nước, các cây khác họ không cùng ký chủ sâu, bệnh hại làm gián đoạn nguồn thức ăn của sâu bệnh hại.

2. Biện pháp thủ công: Sử dụng bẫy đèn, bẫy dính màu vàng, màu xanh, bắt và tiêu diệt rệp có cánh, ruồi đục lá, tiêu huỷ cây bị sâu bệnh, xử lý nhiệt hạt giống,...

3. Biện pháp sinh học: Khai thác và sử dụng những sinh vật có lợi (thiên địch, kẻ thù của sâu hại), các sản phẩm sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây.

- Bảo vệ thiên địch: Các loài bọ rùa ăn rệp, ăn sâu hại; Các loài ong ký sinh trứng, sâu non, nhộng của sâu hại; Các loài kiến, bọ cánh cứng, nhện,...ăn sâu hại.
- Sử dụng thuốc sinh học và thuốc thảo mộc:

+ Các chế phẩm sinh học *Bacillus thuringiensis* phòng trừ sâu ăn lá, nấm ký sinh côn trùng *Beauveria*, *Metarhizium*,...

+ Thuốc thảo mộc Azadirachtin, Rotenone, Saponin, Matrine,... được dùng phòng trừ, xua đuổi và gây ngán nhiều sâu hại trên rau.

+ Nấm đối kháng

Trichoderma hạn chế một số loại nấm bệnh trong đất.

+ Các hoạt chất có nguồn gốc sinh học: Abamectin, Emamectin enzoate, Validamycin,...

4. Biện pháp hoá học: Sử dụng các chất hoá học để phòng trừ sâu bệnh hại cây, chỉ nên sử dụng những loại thuốc sau trong trường hợp cần thiết:

- Các loại thuốc chọn lọc, ít độc hại cho con người và môi trường.
- Các loại thuốc nhanh phân hủy.
- Các loại thuốc nhóm độc thấp (nhóm 3, 4).
- Áp dụng biện pháp xử lý hạt giống và cây con.
- Sử dụng thuốc phải theo nguyên tắc 4 đúng: (đúng lúc, đúng thuốc, đúng cách, đúng liều lượng).

5. Các loại sâu bệnh hại chính

a. Ruồi đục lá: Sâu non nằm giữa 2 lớp biểu bì ăn phần diệp lục để lại đường đục ngoằn ngoèo trên lá. Thường có mật độ cao ở thời kỳ cây ra hoa rộ-quả, vào tháng 3 - 5 và tháng 9 - 11 trong năm.

b. Sâu ăn lá: thường có mật độ cao khi cây sinh trưởng tốt sau trồng 25 - 30 ngày, chúng hại búp, lá non. Gây hại chính ở vụ xuân hè và thu đông sớm.

c. Rệp: Chúng thường xuất hiện trong điều kiện thời tiết khô hanh, hạn hán. Mật độ thường tăng rất nhanh do chúng đẻ ra con, trong năm thường gây hại nặng vào các tháng 3 - 5 và 9 - 11 trong năm.

d. Bọ trĩ: Chích hút dịch ở lá, ngọn, thân non làm lá bị xoắn, cứng và giòn. Trong năm chúng thường có mật độ cao vào các tháng 3 - 5 (vụ xuân hè) và tháng 9 - 11 (vụ thu đông).

* Phòng trừ sâu hại: Áp dụng các biện pháp canh tác, thủ công, sinh học. Theo dõi phát hiện sớm, khi cần phun các loại thuốc: Elincol 12 ME, Vertimex 1.8EC; Sherpa

25EC, Trebon 30EC (trừ sâu ăn lá), Confidor 100SL, Oshin 20WP, Elsin 10EC (trừ các loại chích hút), ...

6. Các loại bệnh hại chính

a. Bệnh héo xanh vi khuẩn: Bệnh gây hại ở tất cả các thời kỳ của cây nhưng nghiêm trọng nhất là thời kỳ hoa - quả và bệnh phát triển thuận lợi ở nhiệt độ 25 - 30°C. Bó mạch thâm nâu, cây không hút được nước, héo và chết.

b. Bệnh giả sương mai: Bệnh phát sinh nặng trong điều kiện nhiệt độ dưới 20°C, ẩm độ không khí cao. Gây hại cả thân, lá và thường gây hại nặng trên dưa chuột vụ thu đông và xuân hè sớm.

c. Bệnh phấn trắng: Bệnh phấn trắng gây hại cả 2 mặt lá, nhưng thường phát sinh gây hại mạnh ở mặt trên. Nấm bệnh tồn tại trong hạt giống tàn dư cây bệnh và lan truyền theo gió.

d. Bệnh khảm lá: Do vi-rút gây hại, nếu bị bệnh từ khi cây còn nhỏ, cây còi cọc lá xoắn nhỏ và thường không ra quả. Bệnh do côn trùng chích hút truyền bệnh chủ yếu là rệp, bọ trĩ, lầy từ cây bệnh sang cây khỏe. Phải trừ môi giới truyền bệnh.

* Phòng trừ bệnh hại: Xử lý hạt giống, chọn giống kháng, dọn sạch tàn dư cây bệnh tiêu hủy. Khi cần thiết phải phun thuốc:

- Phòng trừ bệnh héo xanh: Phun hoặc tưới gốc định kỳ bằng thuốc Funguran-OH 50WP, hoặc các thuốc gốc đồng để ngừa bệnh, Exin 4.5 HP (Phytoxin VS), Bactocide,...

- Các thuốc trừ bệnh sương mai, phấn trắng: Juliet 80 WP, Vicarben-S 70 BTN, Daconil 500SC, Đồng oxyclorea (Vidoc) 80 BTN, Aliette 80WP, Ridomil Gold 68WP, Tilt Super 300EC, Bellkute 40WP. Ensino 40 SC, Binhnomyl 50WP, Manage 5WP,...